

Số: 73 /TM-BVSN

Lào Cai, ngày 02 tháng 10 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp và chăm sóc cây xanh
tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai năm 2027-2028**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 27/11/2020

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22 /2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc Hội khóa XV;

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng kế hoạch, giá cho dự toán gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai, Số 01 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Người nhận: Bà Phan Thị Nhung - Phòng KHTH

Số điện thoại liên hệ: 039.420.1916

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa

(Theo phụ lục đính kèm công văn)

2. Cách thức nhận báo giá:

2.1 Thông qua đường bưu chính viễn thông

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai (Số 01 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai).

2.2 Gửi trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Đơn vị quan tâm kê khai thông tin và tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đầy đủ báo giá và các tài liệu quy định.

Báo giá và tài liệu kèm theo phải được gửi trên Hệ thống trước thời điểm kết thúc tiếp nhận báo giá. Việc kê khai, đính kèm, xác thực và gửi báo giá thực hiện theo chức năng, hướng dẫn của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

3. Nguyên tắc xem xét tính đầy đủ của hồ sơ báo giá

Trường hợp hồ sơ báo giá chưa đầy đủ hoặc có nội dung chưa rõ, Bệnh viện có thể đề nghị đơn vị báo giá bổ sung, làm rõ qua thông tin liên lạc được đơn vị cung cấp theo báo giá. Trường hợp sau khi bổ sung, làm rõ vẫn không đủ thông tin để xác định hàng hóa, mức độ đáp ứng, khả năng cung cấp hoặc giá trị báo giá, Bệnh viện không sử dụng báo giá đó làm căn cứ xây dựng yêu cầu kỹ thuật hoặc xác định giá gói thầu.

4. Thời hạn nhận báo giá:

Từ ngày 02/10/2026 đến trước 17h ngày 07/10/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 08/10/2026.

Thời hạn thực hiện hợp đồng: 24 tháng

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai rất mong nhận được sự tham gia của Quý công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ BV;
- Website Bệnh viện và mạng đấu thầu;
- Lưu VT, HSĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Công Mạnh

PHỤ LỤC CÔNG VIỆC

(Kèm theo CV số: 73/TM-BVSN ngày 02/10/2026 của bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Lào cai)

1. Diện tích làm sạch

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng thực hiện/lần	Yêu cầu
1	2	3	4	5
A	Khối lượng thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp			
I	Khối lượng vệ sinh công nghiệp làm vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần năm 2027-2028			
1	Vệ sinh cầu thang máy	100m ²	2,210	02 ngày/ lần
2	Vệ sinh cầu thang bộ (có lan can)	100m ²	11,967	02 ngày/lần
3	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	630,269	01 lần/ngày
4	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	2.966,445	Thực hiện 2 lần/tháng
5	Vệ sinh bệ xí	Cái	149	02 lần/ngày
6	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Cái	261	02 lần/ngày
7	Vệ sinh diện tích vách kính, cửa kính	100m ²	45,238	Thực hiện 1 lần/ tháng
8	Vệ sinh diện tích ốp tường nhà phòng bệnh	100m ²	96,960	
9	Vệ sinh diện tích sàn nền, hành lang, lô gia ban công chung	100m ²	124,902	01 lần/ngày
II/	Khối lượng vệ sinh công nghiệp làm vào các ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ tết trong năm 2027-2028			
1	Vệ sinh cầu thang bộ (có lan can)	100m ²	11,967	02 ngày/lần
2	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	630,269	02 ngày/lần
3	Vệ sinh bệ xí	Cái	149	01 lần/ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Cái	261	01 lần/ngày
5	Vệ sinh diện tích sàn nền, hành lang, lô gia ban công chung	100m ²	124,902	02 ngày/ lần
B	Chăm sóc cây xanh			
1	Duy trì thảm cỏ			
	Phát xén lễ thảm cỏ	100m ² /năm m	59,0044	8 lần/năm



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng thực hiện/lần	Yêu cầu
	Làm cỏ tạp	100m ² /năm m	59,0044	8 lần/năm
	Phun thuốc	100m ² /năm m	59,0044	2 lần/năm
	Bón phân vô cơ	100m ² /năm m	59,0044	2 lần/năm
2	Duy trì cây cảnh trồng hoa, cây cảnh tạo hình			
	- Tưới nước	Cây/năm	148	52 lần/ năm
	- Duy trì	Cây/năm	148	6 lần/năm
	- Phân hữu cơ			
	- Phân vô cơ			
	- Thuốc trừ sâu			
3	Duy trì cây bóng mát loại I			
	Tỉa cành, tẩy chồi	cây/năm	47	1 lần/năm
	Quét vôi gốc cây	cây/năm	47	02 lần/năm

2. Nội dung công việc

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I. KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				
A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, Đèn bảo vệ		X	
3	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
4	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
5	Vệ sinh cửa kính vách kính (dưới 4m)		X	
6	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
7	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
8	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
9	Lau lan can hành lang		X	
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
11	Lau bằng cây lau khô	X		
12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
13	Tổng vệ sinh, làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng	01 lần/3 tháng		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
14	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
B. làm sạch cầu thang bộ				
1	Quét mạng nhện			X
2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện		X	
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X		
6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X	
7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
8	Lau bằng cây lau khô	X		
9	Thu gom rác thải	X		
10	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định			
11	Tổng vệ sinh làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng 01lần/ 3 tháng			
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
C. Khu vực nhà vệ sinh				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau trần		X	
3	Làm sạch kết nước			X
4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X		
5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X	
6	Lau khô các đồ đạc thiết bị sau khi làm sạch	X		
7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X		
9	Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X		
10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X		
11	Tổng vệ sinh làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng 01lần/3 tháng			
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG: (Khu vực phòng hành chính khoa, phòng trưởng khoa, phòng y tá trưởng, phòng đợi, và các phòng chức năng khác)				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng		X	
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 04m	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X		
8	Làm sạch bảng công tắc đèn....		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau bằng cây lau khô	X		
13	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
14	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Tổng vệ sinh làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng 01 lần/ 3 tháng			
17	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
III. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN: như (phòng khám, phòng hồi sức cấp cứu, X.Quang, răng miệng....)				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng		X	
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 04m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bằng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
14	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Tổng vệ sinh làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng 01 lần/ 3 tháng			
17	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
IV. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng		X	
3	Làm sạch bồn rửa tay	X		
4	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
5	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn.....		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
11	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
12	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
15	Tổng vệ sinh làm sạch sàn bằng công cụ chuyên dụng 01lần/ 3 tháng			
V. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng		X	
3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 04m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
14	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Tổng vệ sinh làm sạch bằng máy chuyên dụng 01 lần/3 tháng			
17	khử mùi, diệt trùng diệt khuẩn	X		
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
VI. KHU VỰC NGOẠI CẢNH				
1	Quét khu vực lối đi xung quanh các tòa nhà	X		
2	Vệ sinh khu vực bảo vệ	X		
3	Vệ sinh bồn cây cảnh			X
4	Cắt tỉa, tạo hình cây cảnh	X		
5	Vệ sinh thùng rác		X	
6	Thường xuyên khơi thông cống rãnh			X
7	Thu gom rác thải	X		
8	Vận chuyển rác thải đến nơi quy định	X		
9	Tổng vệ sinh chung			X
10	Phát xén lè thảm cỏ	8 lần/năm		
11	Làm cỏ tạp	8 lần/năm		
12	Phun thuốc	2 lần/năm		
13	Bón phân vô cơ	2 lần/năm		
14	Tưới nước	2 lần/ tháng		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
15	Tưới nước cây cảnh trồng hoa, cây cảnh tạo hình		50 lần/ năm	

Lưu ý:

★ Những công việc định kỳ theo tuần, tháng, quý khi có sự cố đột xuất cần giải quyết kịp thời ngay để đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thường xuyên.

- Những khu vực phải làm sạch thêm hóa chất khử khuẩn: (Buồng thủ thuật, phẫu thuật, người bệnh nặng, lưu giữ kho vô khuẩn, cách ly...): cấp cứu, khoa truyền nhiễm.

3. Yêu cầu thời gian và lịch làm việc:

- Thời gian làm việc: 24 tháng.

- Hàng tuần: Từ thứ Hai đến thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày lễ tết bố trí CN theo đặc thù của từng khoa. - Hàng ngày: Mỗi Công nhân làm việc 8 giờ/ngày và 26 ngày/tháng (được bố trí theo ca).

- Thời gian làm việc theo ca:

+ Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00

+ Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00

+ Ca Hành chính: Từ 06h30 đến 16h30 (nghỉ trưa 11h00 – 13h00)

+ Ca làm việc, giờ làm việc có thể bố trí linh động cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc của bệnh viện.

- Riêng thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết: Quân số làm việc là 50%

- Chi tiết số lượng công nhân bố trí theo ca làm việc: 25 người (01 nhân sự quản lý và 24 nhân sự thực hiện). Mỗi ca làm việc 12 người.

4. Yêu cầu về nhân sự:

- Nhân sự tham gia gói thầu đáp ứng các yêu cầu:

+ Có giấy khám sức khỏe đủ điều kiện lao động theo quy định tại Thông tư 14/2013/TT-BYT trong độ tuổi lao động và Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013.

+ Nhà thầu có cam kết các nhân sự Phải có kiến thức về vệ sinh môi trường (Căn cứ yêu cầu tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2028 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)

+ Có thẻ An toàn lao động,

+ Có chứng chỉ phòng cháy chữa cháy.

+ Có chứng chỉ/ chứng nhận liên quan tới thực hành tốt 5S,

+ Có giấy chứng chỉ/chứng nhận Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện,

- + Có giấy chứng chỉ/chứng nhận kỹ thuật vệ sinh Bệnh viện,
- + Có giấy chứng chỉ/chứng nhận Vệ sinh môi trường bề mặt trong cơ sở y tế các tài liệu trên còn hiệu lực.

5. Chi tiết nội dung công việc:

Làm sạch trọn gói theo quy trình các khu vực sau:

- + Khu vực sảnh, hành lang công cộng
- + Khu vực bên trong các phòng chức năng: (Khu vực phòng hành chính khoa, phòng trưởng khoa, phòng y tá trưởng, phòng đợi, và các phòng chức năng khác)
- + Khu vực bên trong các phòng chuyên môn: như (Khoa khám bệnh, khoa gây mê hồi sức, khoa sản, Khoa dược – vật tư y tế, khoa kiểm soát nhiễm khuẩn....)
- + Khu vực bên trong các phòng buồng bệnh
- + Khu vực bên trong các khoa phẫu thuật, hồi sức cấp cứu
- + Khu vực ngoại cảnh như (sân, nhà để xe ô tô, xe máy..)

6. Yêu cầu kỹ thuật về máy móc thiết bị, dụng cụ:

Máy móc thiết bị, dụng cụ làm sạch đảm bảo đủ tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ cho công việc làm sạch hàng ngày tại bệnh viện và được sử dụng riêng cho từng khu vực (Khu nhân viên, khu người bệnh, khu vệ sinh, khu phẫu thuật...) Máy móc vẫn còn trong thời hạn sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

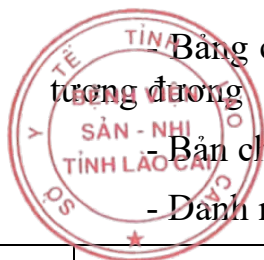
Danh mục máy thực hiện

STT	Tên máy	ĐVT	Số lượng
1	Máy chà hút sàn liên hợp	Cái	1
2	Máy hút bụi	Cái	1
3	Máy phun áp lực	Cái	1
4	Xe làm buồng, phòng	Cái	10
5	Máy cắt cây	Cái	1

7. Yêu cầu về Hoá chất:

Có danh mục hoá chất có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng, an toàn cho người sử dụng (có bản kê khai công dụng chính của các loại hoá chất). Các loại hoá chất phải có

- Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ ràng liều sử dụng của từng loại hoá chất



Bảng công bố tiêu chuẩn do nhà cung cấp tự công bố hoặc tài liệu khác tương đương

- Bản chỉ dẫn an toàn hoá chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Danh mục hóa chất

STT	Tên hàng hóa	Thông số kinh tế kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Tẩy vệ sinh	- Tẩy vệ sinh Gift đậm đặc siêu sạch tẩy rửa phòng tắm, màu xanh. - Quy cách: 900 ml/chai - Sản xuất: Việt Nam	Chai	55.080
2	Nước hoa xịt phòng	- Nước hoa xịt phòng Ami (Mùi hương hoa hồng), màu trắng. - Quy cách: 280 ml/chai. - Sản xuất: Việt Nam	Chai	800
3	Nước lau kính	- Nước lau kính Gift Glass cleaner (Sắc biển tươi mát), màu xanh. - Quy cách: 580 ml/chai - Sản xuất: Việt Nam	Chai	1.000
4	Phân hữu cơ sinh học	- Phân Quế Lâm SH 03 - Quy cách: Bao 25 kg, -Thành phần: Hữu cơ=23%, Axit Humic=2%, Đạm tổng số (Nts): 3%, độ ẩm =30% + các phụ gia	Kg	1.610
5	Phân vô cơ	-Phân bón NPK con Hồ Phân (16-16-8+TE) -Thành phần: Đạm tổng số: 16%, Lân hữu hiệu: 16%. Kaly: 8%, các chất trung + vi lượng: Canxi, S, Mg, Zn, Ba, Cu, Mo - Quy cách: bao 25 kg	Kg	1.800
6	Thuốc trừ sâu	Thuốc trừ côn trùng BESTKILL: - Quy cách: Chai 1 lít, - Thành phần: Cypermethrin 250g/l w/v + Solvent & Emulsifiers 750g/l w/v	Chai	10

8. Yêu cầu về kỹ thuật thực hiện công việc và thành phẩm của dịch vụ:

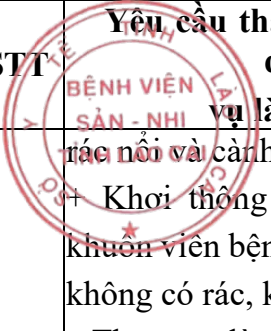
STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
1	Hệ thống cửa:		

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	Cửa ra vào: tay nắm sạch, cửa không có vết tay, khe gờ cửa không có bụi	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe	Hóa chất làm sạch Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất.
	Cửa gỗ: khe, gờ cửa không bụi, không có vết bẩn bám	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe	Hóa chất làm sạch Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất sau.
	Cửa sổ, chớp: các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe	Hóa chất làm sạch Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất sau.
	Cửa kính khung nhôm (sắt): kính không có vết, không có vết nước tại gờ cửa: khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau.	Dùng bộ gạt kính và khăn khô	Hóa chất làm sạch. Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất sau. Dùng bông trà + gạt kính
	Cửa lưới: không bụi bám, không côn trùng mắc trên các mắt lưới	Hút bụi	Dùng máy hút bụi
	Cửa kính: kính sạch, sáng, không vết nước đọng trên kính và tại khe cửa, không sợi bong khăn lau, không vết tay.	Dùng bộ gạt kính và khăn khô	Hóa chất làm sạch. Khăn màu xanh
	Lau rèm vải bằng khăn khô và dây kéo	Dùng khăn khô	Hóa chất dùng còn Khăn thấm hút màu xanh
2	Tường, trần và các vách ngăn:		
	Các vách ngăn:		
	+ Vách ngăn thảm (văn phòng): các gờ không bụi, thảm không có vết bút bi và các vết bẩn nặng.	Hút bụi, giặt	Máy hút bụi, nước, Hóa chất làm sạch
	+ Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính): các gờ, khe không bụi: không có vết bẩn nặng bám trên bề mặt, khô, kính không có vết	Khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn	Hóa chất làm sạch. Khăn màu xanh

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	Tường gò tường, chân tường, trần: không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng. Các bảng, biển, bình cứu hỏa, bảng điện,...trên tường: không bụi, không vết bẩn lâu ngày.	Bộ mop lau ướt, Khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn	Hóa chất làm sạch Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất sau.
	+ Tường ốp gạch: không bụi, không vết bẩn bám	Bộ chà gạt, khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn	Hóa chất làm sạch. Khăn màu xanh
	+ Tường vôi, sơn: không còn rêu mốc, không vết bẩn bám	Khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn	Hóa chất làm sạch, HC khử khuẩn Khăn màu xanh
	+ Trần vôi, sơn, nhựa: mạng nhện, côn trùng tụ tập, rêu bám.	Quét mạng nhện	Cây quét mạng nhện, máy hút bụi
3	Mặt sàn:		
	Mặt sàn sạch đều, không bụi, không vết chân, không vết lau, không vết bẩn nơi các góc khuất, phía dưới bình cứu hỏa hay các đồ đạc có thể nhắc lên để vệ sinh.	Lau sàn bằng mop tẩm hóa chất chuyên dụng. Định kỳ sử dụng máy đánh sàn	Hóa chất làm sạch Đầu ảm 40cm vàng: phòng bệnh Đầu ảm 40cm xanh: nhân viên Đầu ảm 40cm đỏ: nhà vệ sinh Đầu ảm 40cm xanh kẻ vàng: chức năng. Đánh sàn Hóa chất làm sạch, HC khử khuẩn
	Sàn đá, gỗ, gạch đỏ: mặt sàn sáng đều, khô, không vết lau, không vết bẩn bám lâu ngày.	Lau sàn bằng mop tẩm hóa chất chuyên dụng	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
	Sàn khu vệ sinh: mạch gạch sạch, khô ráo không có vết bẩn bám, hệ thống thoát nước sàn không tắc nơi nắp chắn	Lau sàn bằng mop tẩm hóa chất chuyên dụng. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ	Hóa chất làm sạch, HC khử khuẩn . Đầu ảm 40, hóa chất lau sàn. Máy đánh sàn định kỳ
4	Trang thiết bị vệ sinh		

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	Hệ thống bồn cầu, bồn tiểu, bồn tắm: Bên ngoài: sạch, khô, không có vết bẩn bám; bên trong: không có rác đọng, cặn bám, không có mùi hôi.	Xịt hóa chất bồn cầu sau đó dùng miếng ráp xanh chà sạch	Hóa chất làm sạch Hóa chất Power Lemon dùng cho cửa, van vòi nước. Khăn đỏ nhỏ gom bụi bẩn Khăn đỏ nỉ lau hóa chất Đầu ảm 40cm màu đỏ
	Gương: sáng, không có sợi bông khăn lau, không có vết nước đọng, các mép.	Xịt hóa chất lau kính sau đó lau lại bằng khăn khô	Hóa chất làm sạch, khăn màu đỏ
	Gương không bụi	Xịt hóa chất lau kính sau đó lau lại bằng khăn khô	Hóa chất làm sạch, khăn vàng cam
	Bồn rửa tay: sạch, sáng, không cặn bám không có tóc...kẹt trong giỏ lọc nước, vòi nước sáng, không có vết nước..	Xịt hóa chất bồn cầu sau đó dùng miếng xanh chà sạch	Hóa chất làm sạch sử dụng khăn màu đỏ, miếng ráp xanh
	Ngăn giấy vệ sinh: phía ngoài ngăn giấy không bụi, không vết bẩn.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch, Sử dụng khăn màu đỏ
	Ô vệ sinh: sàn, tường vách ngăn sạch, không có mùi hôi.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch, HC khử khuẩn . Sử dụng khăn màu đỏ
5	Đồ đạc:		
	Bàn: mặt bàn và xung quanh sạch, không bụi, không có rác nổi và bụi dưới gầm bàn.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất.	Hóa chất làm sạch Khăn Xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng cam lau hóa chất.
	Tủ lạnh, tủ cá nhân, tủ file tài liệu Tivi (nếu có): phía ngoài không có bụi, không có vết bẩn bám. Nóc tủ không bám bụi	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch. Sử dụng khăn xanh khu vực bệnh nhân và khăn tím khu vực nhân viên
	Giường bệnh, các đồ inox: khung inox sáng đều, không bụi, không vết lau, không vết tay.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch. Khăn Xanh lau gom bụi bẩn. Khăn vàng cam lau hóa chất sau.
	Đèn, quạt cây, quạt thông gió, quạt trần: sạch, không có bụi bám ở cánh quạt và xung quanh.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch. Sử dụng khăn xanh khu vực bệnh nhân và khăn tím khu nhân viên

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	Điều hòa: xung quanh không bụi bám.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất làm sạch. Sử dụng khăn xanh khu vực bệnh nhân và khăn tím khu nhân viên
	+ Ghế da: không bụi bám xung quanh.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩm hóa chất	Hóa chất chuyên dụng
	+ Ghế ni: không vết bẩn bám, không có mùi hôi, thành ghế và chân ghế không bụi, không có vết bẩn bám.	Sử dụng máy hút bụi bề mặt ghế, dùng khăn tẩm hóa chất lau sạch thành và chân ghế	Hóa chất làm sạch. Sử dụng máy hút bụi, khăn lau
6	Các yêu cầu về thu gom chất thải:		
	Thùng rác: phải có nắp đậy, phía trong không có rác lưu, không bốc mùi hôi, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ, Với khu vực lâm sàng và xét nghiệm phải phân loại đúng túi nylon đựng chất thải y tế và chất thải sinh hoạt.	Lau thùng rác, làm sạch dưới thùng rác thay bao rác sinh hoạt bằng bao màu xanh và rác y tế bằng bao màu vàng, phân loại đúng theo quy định của Bộ Y Tế.	Khăn lau và bao rác y tế và bao rác sinh hoạt
7	Khu thang bộ/thoát hiểm: Thang sạch, không rác nổi, không bụi, tay vịn sạch, vách tường trong thang không bẩn, đèn thoát hiểm không bụi, các đường gờ gạch, mi tường không có bụi bám nhiều....	Quét, lau sạch các cầu thang bộ bằng mốp và hóa chất chuyên dụng	Hóa chất làm sạch, đầu ảm và hóa chất lau sàn
8	Khu thang máy		
	Cửa ngoài thang sạch đều, không bụi, không vết vân tay, vách sàn trong thang máy không bám bẩn, sàn không có bã kẹo cao su, bàn phím bấm sạch	Lau sạch cửa thang máy và buồng thang máy bằng hóa chất	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau, máy hút bụi
9	Khu vực ngoại cảnh		
	+ Quét toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từng tòa nhà (Từ mái hiên các tòa nhà trở ra): không	+ Quét sạch rác và lá cây toàn bộ các đường nội tuyến xung quanh	Chổi, hốt rác, vòi tưới, xe vận chuyển rác

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	 rác nổi và cành lá cây. + Khơi thông cống rãnh trong khuôn viên bệnh viện: cống rãnh không có rác, không có bùn. + Thu gom, làm sạch rác các selo, máng, mái trên nóc các tòa nhà tránh tình trạng ngập úng.	bệnh viện bằng chổi và ky hốt rác, khơi thông cống rãnh	
	+ Vệ sinh bồn cây cảnh (nếu có): Không có rác nổi trong bồn cây cảnh + Làm sạch thùng rác công cộng: Thùng rác không bẩn và luôn luôn có túi nilon đựng rác + Thu gom và vận chuyển rác thải đến nơi quy định: Không để rác thải đầy rơi vãi trên đường, thùng, xe thu gom không bị thùng chảy nước + duy trì cây cảnh trổ hoa, tạo hình cho cây cảnh: Tưới nước, cắt tỉa cành, quét vôi gốc cây, bón phân, phun thuốc		

9. Quy trình vệ sinh môi trường bệnh viện và quản lý chất thải

Nhà thầu phải nắm được quy trình vệ sinh môi trường bệnh viện và quản lý chất thải tại Bệnh viện đáp ứng đúng và đầy đủ các quy trình hướng dẫn tại quy định văn bản sau:

+ Các quy trình vệ sinh được thực hiện theo các hướng dẫn tại QĐ số 3916/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 28/8/2017 về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Quy định quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 do Bộ Y tế ban hành.

+ Quy trình vệ sinh khu vực phẫu thuật, Gây mê hồi sức theo Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 của Bộ Y tế.

+ Quản lý chất thải thực hiện theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về quản lý chất thải y tế.